

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *198*/DHN-ĐBCL&KT
V/v lấy ý kiến của các cá nhân, đơn vị ngoài trường về dự thảo chuẩn đầu ra CTĐT ngành Hóa dược trình độ đại học và thạc sĩ

Hà Nội, ngày *29* tháng *4* năm 2022

Kính gửi:

Thực hiện kế hoạch trọng tâm của Trường Đại học Dược Hà Nội nhằm đổi mới và phát triển chương trình đào tạo, Nhà trường tiến hành rà soát, điều chỉnh Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Hóa Dược, trình độ đại học và xây dựng Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Hóa Dược, trình độ thạc sĩ.

Để chất lượng chuẩn đầu ra đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và đáp ứng nhu cầu xã hội, kính mong ông/bà cho ý kiến nhận xét, chỉnh sửa và bổ sung về Dự thảo Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Hóa Dược, trình độ đại học và trình độ thạc sĩ theo phiếu đính kèm.

Bản góp ý xin được gửi về Trường trước ngày *20/ 5* /2022 theo địa chỉ: Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí, Trường Đại học Dược Hà Nội, 13-15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 04.39335535, email: p.ktkdcl@hup.edu.vn.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *vy*

- Như trên;
- Website;
- Lưu VT, ĐBCL&KT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hải Nam

Họ và tên người góp ý:.....
Đơn vị công tác:.....
Chức vụ:.....

NỘI DUNG GÓP Ý VỀ DỰ THẢO CHUẨN ĐẦU RA

Tên ngành đào tạo:

Trình độ đào tạo:

1. Yêu cầu về kiến thức:.....

.....
.....
.....
.....

2. Yêu cầu về kỹ năng:.....

.....
.....
.....
.....

3. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

.....
.....
.....
.....
.....

4. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp:

.....
.....
.....

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:.....

.....
.....

Nhận xét chung:

.....
.....

Người nhận xét

DỰ THẢO 2

CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-DHN, ngày tháng năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Hóa Dược

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Yêu cầu về kiến thức

- 1.1. Vận dụng được cơ sở lý luận triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động nghề nghiệp.
- 1.2. Đạt trình độ tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
- 1.3. Vận dụng được kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản trong soạn thảo, trình bày văn bản, tính toán, thống kê và sử dụng một số phần mềm thông dụng trong lĩnh vực hóa dược.
- 1.4. Áp dụng được các quy định của pháp luật liên quan đến công tác nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm và xây dựng tiêu chuẩn, kiểm nghiệm chất lượng nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm trong hoạt động nghề nghiệp.
- 1.5. Vận dụng được kiến thức khoa học cơ bản, kiến thức chuyên môn trong nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm và xây dựng tiêu chuẩn, kiểm nghiệm chất lượng nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm.
- 1.6. Vận dụng được các kiến thức cơ bản của quản lý về lập kế hoạch, tổ chức, điều hành, giám sát để hướng tới tối ưu hóa trong các hoạt động chuyên môn.

2. Yêu cầu về kỹ năng

- 2.1. Có khả năng thiết lập kế hoạch, tổ chức, quản lý và ra quyết định liên quan đến lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm để làm việc một cách hiệu quả.
- 2.2. Có khả năng tham gia tổ chức, quản lý, xây dựng và triển khai các công việc, quy trình liên quan đến nghiên cứu, phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm.
- 2.3. Có khả năng tham gia tổ chức và triển khai các công việc liên quan đến xây dựng tiêu chuẩn chất lượng nguyên liệu làm thuốc, kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc, thuốc và hóa mỹ phẩm.

2.4. Có khả năng phản biện và đề xuất giải pháp thay thế phù hợp với điều kiện của từng đơn vị, cơ sở nghiên cứu.

2.5. Có khả năng đề xuất được các ý tưởng mới trong lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm.

2.6. Có kỹ năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp, phản biện, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và vận dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế trong ngành hóa dược, hóa mỹ phẩm.

2.7. Có khả năng triển khai thực hiện các hướng dẫn, các quy định, quy trình một cách an toàn, hiệu quả trong nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm.

2.8. Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm ở mức cơ bản.

2.9. Có khả năng giao tiếp, biên soạn, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và làm chủ tình huống.

2.10. Có khả năng khai thác, sử dụng một số phần mềm thông dụng trong lĩnh vực hóa học, hóa dược và các dịch vụ cơ bản của internet.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, tự học, tự cập nhật, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3.2. Có khả năng đưa ra được các kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật của lĩnh vực hóa dược và hóa mỹ phẩm.

3.3. Có khả năng làm việc độc lập hoặc phối hợp làm việc nhóm trong điều kiện thay đổi.

3.4. Hoạt động nghề nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, có đạo đức và ý thức cộng đồng.

3.5. Có khả năng hướng dẫn, tự giám sát và giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

3.6. Lập kế hoạch, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn của bản thân.

4. Vị trí việc làm

4.1. Làm việc ở vị trí nghiên cứu trong các viện nghiên cứu, trung tâm hoặc phòng thí nghiệm thuộc các trường đại học có hoạt động nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

4.2. Làm việc ở vị trí nghiên cứu và phát triển trong các doanh nghiệp có tổ chức nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh về nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

4.3. Làm việc tại bộ phận sản xuất trong các cơ sở sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

4.4. Làm việc tại các bộ phận kiểm nghiệm, đảm bảo chất lượng trong các viện kiểm nghiệm, trung tâm kiểm nghiệm, nhà máy sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

4.5. Đảm nhiệm các vị trí chuyên môn trong cơ quan quản lý về hóa chất, nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y, thực phẩm chức năng.

4.6. Đảm nhiệm vị trí kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hóa chất, nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

4.7. Tham gia hướng dẫn thực tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu chuyên môn hóa học, hóa dược, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, duy trì, cải thiện các kỹ năng mềm.

5.2. Có khả năng theo học văn bằng hai đại học ngành Dược học và các ngành khác có liên quan.

5.3. Có khả năng tham gia các khóa đào tạo liên tục, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

5.4. Có khả năng theo học các chương trình đào tạo để được cung cấp văn bằng sau đại học trong và ngoài nước.

DỰ THẢO 2

CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-DHN, ngày tháng năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Hóa Dược

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Vận dụng được lý luận triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động chuyên môn.

1.2. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.3. Vận dụng được các kiến thức nâng cao về hóa học, dược học và phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu thuộc lĩnh vực hóa dược.

1.4. Vận dụng được các nguyên lý của quản trị trong hoạt động nghề nghiệp và điều hành tổ chức.

1.5. Vận dụng và làm chủ được các kiến thức nâng cao của chuyên ngành trong nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Có khả năng xây dựng, triển khai, kiểm soát, đánh giá được các công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực nghiên cứu, phát triển nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

2.2. Có khả năng xây dựng, triển khai, kiểm soát, đánh giá sản xuất nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

2.3. Có khả năng tổ chức và triển khai được một số hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm.

2.4. Có khả năng đề xuất các ý tưởng, thích ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, sự đa dạng của công việc chuyên môn trong lĩnh vực hóa dược.

2.5. Có kỹ năng tiếp nhận, phân tích, tổng hợp phản biện, đánh giá dữ liệu và thông tin để phát hiện vấn đề chuyên môn về hóa dược và đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học.

2.6. Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn với người cùng ngành và ngoài ngành.

2.7. Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm.

2.8. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng trong ngành hóa dược.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.

3.2. Đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

3.3. Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Hóa Dược, đưa ra kết luận mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.4. Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

3.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

3.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập, theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong ngành Hóa Dược.

3.7. Làm chủ các tình huống trong giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến nghề nghiệp.

4. Vị trí việc làm

4.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ hóa dược trong các cơ quan quản lý, sản xuất, kinh doanh nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.2. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn hóa dược.

4.3. Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học, hóa dược và các ngành phù hợp khác.

5.3. Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực Hóa Dược.